



há

蛤

clam

Common Words

há ma

蛤蟆

frog; toad

lài há ma

癞蛤蟆

toad (colloquial)

gé lí

蛤蜊

clam

Trace each stroke, then write the character on your own.

蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤	蛤
蛤	蛤	蛤	蛤							